

## XÂY NỀN VÙNG 1.260-1.275

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

## Triển vọng tích cực của ngành Phân bón hóa chất năm 2025

Luật Thuế VAT sửa đổi, bổ sung phân bón vào danh mục chịu thuế 5%, sẽ có hiệu lực từ 01/07/2025. Khi thuế VAT đầu vào được khấu trừ, các doanh nghiệp phân bón sẽ có thể giảm bớt gánh nặng tài chính, cải thiện dòng tiền và tăng khả năng cạnh tranh.

Theo Modor Intelligence, quy mô Thị trường Phân bón Việt Nam ước tính đạt 3,44 tỷ USD vào năm 2024 và dự kiến sẽ đạt 4,20 tỷ USD vào năm 2030, tăng trưởng với tốc độ CAGR là 3,38% trong giai đoạn dự báo (2024-2030).

Giá nông sản tăng thúc đẩy nhu cầu phân bón, đặc biệt cho vụ Đông Xuân và Hè Thu. Ngoài ra, nguồn cung có phần thắt chặt khi Trung Quốc hạn chế xuất khẩu phân bón, căng thẳng địa chính trị góp phần làm giá phân bón tiếp tục ổn định.

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

## Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 5,19 điểm trong phiên 11/02 kết phiên ở mức 1.268,45 điểm. Thanh khoản giảm 20,91% so với phiên giao dịch ngày 10/02. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 551 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường khả năng giao dịch biên độ hẹp quanh vùng 1.260-1.275 điểm trong phiên giao dịch ngày 12/02. VN-Index giữ được hỗ trợ 1.260-1.265 điểm đi kèm với hoạt động mua giá thấp giúp VN-Index tăng khả năng kiểm định vùng 1.275-1.280 điểm. Mặc dù tín hiệu tăng trưởng vẫn được duy trì qua các đường trung bình động MA, nhưng rủi ro vẫn còn hiện hữu khi tâm lý giằng co vẫn đang hiện diện. Thị trường có khả năng gặp áp lực điều chỉnh khi tiến vào vùng kháng cự 1.270-1.275 điểm. VNIndex cần thêm thời gian để tạo nền và siết chặt biên độ vùng 1.260-1.275 điểm.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

DDV

Khuyến nghị: **Mua**TP: **22.000 VND** | UPSIDE: **+19%**

## Chiến lược hành động

**MUA:** Nhà đầu tư có thể giải ngân cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng cụ thể, ưu tiên cổ phiếu được kỳ vọng có KQKD quý 4/2024 tăng trưởng tốt

**BÁN:** NĐT quan sát tín hiệu hồi của thị trường và cân nhắc vùng giá tốt để hạ tỷ trọng danh mục các mã cổ phiếu yếu không có khả năng phục hồi mạnh, chốt lời một phần các cổ phiếu đã tạo được lợi nhuận thời gian qua.

## Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.268,45	0,41
KLCP (triệu CP)	628,72	-20,91
GTGD (tỷ VND)	14.211	-24,70
Khớp lệnh	12.731	-26,29
Thỏa thuận	1.479,1	-7,96
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	228,87	0,39
KLCP (triệu CP)	58,64	-5,75
GTGD (tỷ VND)	775,6	-19,63
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	96,75	0,12
KLCP (triệu CP)	59,68	-12,24
GTGD (tỷ VND)	814,2	-31,68

**Diễn biến TTCK Mỹ:** S&P 500 kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba gần như đi ngang, trong khi Nasdaq giảm gần 0,4%. Dow Jones tăng vượt trội, tăng khoảng 0,3%.

**Thế giới:** Trong bối cảnh Tổng thống Mỹ Donald Trump thực hiện một loạt chính sách nhằm cắt giảm chi tiêu trong thời gian qua, vấn đề này trở nên nổi cộm hơn bao giờ hết. Mới đây nhất, ngày 9-2, ông Trump tuyên bố Mỹ có thể đang gánh ít nợ công hơn so với những gì đã nghĩ và nguyên nhân có thể là do gian lận liên quan đến các khoản thanh toán nợ. Nợ công của Mỹ có xu hướng tăng liên tục trong lịch sử. Và trong 20 năm qua, xu hướng này ngày một rõ rệt do thâm hụt ngân sách Mỹ tăng cao. Gần đây nhất, từ năm tài chính 2019 đến năm tài chính 2021, chi tiêu của Chính phủ Mỹ tăng khoảng 50%, chủ yếu là do đại dịch COVID-19, theo trang web công bố dữ liệu nợ công chính thức của Bộ Tài chính Mỹ, Trữ nợ công là mức trần do Quốc hội Mỹ đặt ra về số tiền tối đa mà Chính phủ Mỹ có thể vay. Quốc hội Mỹ đã đặt ra mức trần nợ đầu tiên là 45 tỉ đô la vào năm 1939 và đã phải tăng mức giới hạn đó 103 lần kể từ đó, vì chi tiêu Chính phủ Mỹ liên tục vượt quá doanh thu, theo Reuters. Khi đạt đến trần nợ, chính quyền liên bang Mỹ không thể đi vay thêm tiền, mất khả năng thanh toán các hóa đơn và tài trợ cho các chương trình và dịch vụ. Trong lịch sử, nước Mỹ chưa bao giờ rơi vào tình trạng vỡ nợ, bởi Quốc hội Mỹ đều cho phép nâng trần nợ mặc dù thường phải trải qua một quá trình tranh cãi kéo dài giữa Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ.

**Việt Nam:** Theo dữ liệu của Hiệp hội Thị trường trái phiếu Việt Nam, tính đến ngày 24/1/2025 chỉ có 4 đợt phát hành trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) ra công chúng được ghi nhận với tổng giá trị đạt 5.554 tỷ đồng. Toàn bộ khối lượng phát hành này thuộc về lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán (chứng khoán chỉ có 300 tỷ đồng, còn lại là thuộc lĩnh vực ngân hàng), cho thấy sự phục hồi nhóm bất động sản và các lĩnh vực khác vẫn còn nhiều điều đáng bàn. Thị trường trái phiếu vốn được kỳ vọng giảm tải cho ngân hàng thì nay lại là kênh ngân hàng vay rồi cho doanh nghiệp vay lại. Đáng chú ý, trong tháng đầu năm, VietinBank phát hành lớn nhất với khối lượng lên tới 4.000 tỷ đồng. BVBank cũng phát hành một lô trái phiếu với giá trị hơn 1.254 tỷ đồng với kỳ hạn 6 năm. Nhìn vào cơ cấu phát hành TPDN gần đây cho thấy ngân hàng thống trị, trong khi trái phiếu huy động trực tiếp cho sản xuất, kinh doanh, khu vực kinh tế tư nhân còn rất hạn chế. Đây là thách thức cho mục tiêu phát triển kinh tế cao 8% trong 2025 và những năm tới đây của Việt Nam.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do tăng mức 25.540.

**Dầu:** Iran cảnh báo phong tỏa eo biển Hormuz, tuyến vận tải chiếm 20% giao dịch dầu mỏ toàn cầu, đẩy giá dầu vào nguy cơ tăng vọt. Bất kỳ sự gián đoạn nào tại khu vực này đều có thể đẩy giá dầu tăng vọt và làm gia tăng căng thẳng giữa Iran với các nước phương Tây. Các lệnh trừng phạt mới từ chính quyền Trump cùng lời đe dọa từ Iran khiến tình hình khu vực càng trở nên căng thẳng.

**CTR:** Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel (Viettel Construction) vừa bị UBND quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng ra quyết định cấm tham gia hoạt động đấu thầu trong 3 năm do vi phạm trong công tác đấu thầu. Theo quyết định của UBND quận Sơn Trà, Viettel Construction đã có hành vi gian lận trong đấu thầu khi tham gia gói thầu "Xây lắp, thiết bị và thu hồi vật tư" thuộc dự án Nhà làm việc UBND phường Mân Thái. Cụ thể, doanh nghiệp này bị xác định đã làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, tài liệu trong quá trình đấu thầu, cung cấp hồ sơ không trung thực nhằm thay đổi kết quả lựa chọn nhà thầu. Đây là hành vi vi phạm khoản 4 Điều 16 Luật Đấu thầu 2023. Trước đó, gói thầu này có tổng giá trị hơn 13,1 tỷ đồng và có ba đơn vị tham gia, gồm: Liên danh Nam Vinh – Châu Ngân Phú – Poso (bị loại do không đạt tiêu chí kỹ thuật); Tổng Công ty Cổ phần Công trình Viettel, xếp hạng nhất với giá dự thầu sau điều chỉnh hơn 11,1 tỷ đồng; Liên danh UBND phường Mân Thái (Liên Tiến Thịnh – Focus Solar – Kiến Phát), xếp hạng hai với giá dự thầu hơn 11,7 tỷ đồng.

## Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.068,50	0,03	3,41
DJIA	44.593,65	0,28	5,19
Nasdaq	19.643,86	-0,36	1,88
Shanghai	3.318,06	-0,12	1,70
Hang Seng	21.294,86	-1,06	8,52

## Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.895,65	-0,48	8,93
Dầu WTI	73,17	1,09	0,05
Dầu Brent	76,83	1,54	1,23
Than	104,75	-2,33	-16,37
Đồng	4,5899	-1,84	15,02
Quặng sắt	106,97	0,56	3,24
Thép	438,30	-1,66	-2,00

## Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	107,98	-0,20	-1,19
USD/JPY	152,92	0,75	-2,89
USD/CNY	7,3101	-0,03	-0,42
EUR/USD	1,0305	0,04	0,40
GBP/USD	1,2445	0,69	0,53

# DDV

(UPCOM)

<b>Khuyến nghị</b>	<b>Mua</b>
Giá hiện tại (11/02/2025)	<b>18.700</b>
Giá mục tiêu ngắn hạn	<b>22.000</b>
Tiềm năng tăng trưởng	<b>19%–21%</b>
Vùng mua	<b>18.100–18.500</b>
<b>Ngưỡng cắt lỗ</b>	<b>&lt;17.400</b>

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Năm 2024**, DDV tăng trưởng doanh thu 6%, lên gần 3,4 ngàn tỷ đồng; lãi trước và sau thuế lần lượt 212 tỷ đồng và 169 tỷ đồng, tương ứng gấp 2,6 và gần 2,5 lần năm trước. So với kế hoạch được ĐHCĐ 2024 thông qua, Doanh nghiệp vượt 3% mục tiêu doanh thu và vượt gần 70% chỉ tiêu lãi trước thuế năm.

**Tài chính vững mạnh**: Thời điểm cuối 2024, giá trị tổng tài sản của DDV đạt gần 2,24 ngàn tỷ đồng, hơn đầu năm 16%. Tài sản ngắn hạn tăng mạnh 34% lên gần 1,8 ngàn tỷ đồng, chủ yếu là khoản tiền gửi ngân hàng tăng gần 88% lên hơn 1,1 ngàn tỷ đồng. Không có nợ vay. Với lượng tiền mặt lớn (chiếm gần 50% tổng tài sản) là bệ phóng giúp DDV nghiên cứu các dự án đầu tư.

**Giá phân DAP dự báo duy trì ở mức cao** đến đầu quý 2/2025 nhờ chính sách hạn chế xuất khẩu của Trung Quốc. Trong hai tháng đầu quý 4/2024, giá phân DAP trong nước đã tăng nhẹ 8%, được hỗ trợ bởi hai yếu tố chính: nhu cầu tiêu thụ phân bón tăng trong mùa vụ Đông Xuân và chính sách xuất khẩu của Trung Quốc sẽ kéo dài đến hết quý 1/2025

**Tiết kiệm từ khấu hao tài sản cố định**: bao gồm máy móc thiết bị với mức khấu hao 80 tỷ đồng mỗi năm, sẽ hoàn tất khấu hao vào quý 1/2025. Từ quý 2/2025, công ty sẽ ghi nhận thêm 80 tỷ đồng lãi mỗi năm do không còn chi phí khấu hao. Bên cạnh đó, việc sửa đổi Luật Thuế VAT sẽ mang lại lợi ích đáng kể từ ngày 01/07/2025, khi phần thuế VAT đầu vào DDV được khấu trừ dự kiến vào khoảng 100–150 tỷ đồng mỗi năm.

**Bắt đầu ghi nhận doanh thu từ thu phí cảng biển** từ quý 3/2024. Đây là cảng nước sâu có vị trí đắc địa ở Hải Phòng mà bao ông lớn thèm khát, doanh nghiệp tự khai thác kỳ vọng đem lại lợi nhuận tốt trong năm 2025.

## Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Hóa chất
Biến động giá 1Y	9.700–23.900
KLGDBQ 10D (CP)	898.060
Vốn hóa (tỷ đồng)	2.661,68
BVPS	12.169
P/E (lần)	15,71
P/B (lần)	1,50
EPS (VND)	1.159,86
SL CPLH (triệu CP)	146,11
Tỷ lệ free-float (%)	40,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	4,71
ROA (%)	8,14
ROE (%)	9,74

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

DDV đang tích cực nắm giữ lại các mốc MA ngắn hạn và dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI nằm trong vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường và dòng tiền để có điểm mua tốt nhất.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	53,69	Mua
MFI	62,87	Mua
MA10	18,17	Mua
MA20	18,17	Mua
MA50	18,71	Mua
MA100	17,96	Mua

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

### Danh mục theo dõi

1	<b>DPG</b>	Theo dõi	45,5–46,5			53.000	43.500			
2	<b>DXG</b>	Theo dõi	14,7–14,1			18.000	14.000			
3	<b>BMI</b>	Theo dõi	20,4–20,7			23.000	19.500			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>HAG</b>	Nắm giữ	11,8–12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			6,4%
2	<b>TCB</b>	Nắm giữ	23,5–23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			9,1%
3	<b>VCG</b>	Nắm giữ	17,5–17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			15,8%
4	<b>ACB</b>	Nắm giữ	24,6–25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			4,9%
5	<b>VPB</b>	Nắm giữ	18,8–19,2	17/01/2025	18.300	22.200	18.000			3,3%
6	<b>VIB</b>	Nắm giữ	19,2–19,6	17/01/2025	19.650	22.500	18.400			5,1%
7	<b>HAX</b>	Nắm giữ	16–16,5	17/01/2025	16.500	18.500	15.400			2,1%
8	<b>GMD</b>	Nắm giữ	61,0–62,0	20/01/2025	61.900	72.000	58.500			-1,6%
9	<b>PVD</b>	Nắm giữ	22,5–23,3	23/01/2025	23.100	26.000	21.700			0,6%
10	<b>STB</b>	Nắm giữ	35,5–36,3	23/01/2025	36.450	41.000	34.100			5,6%
11	<b>IDC</b>	Nắm giữ	53,8–54,5	3/2/2025	54.200	60.000	51.500			-0,7%
12	<b>LCG</b>	Nắm giữ	10,2–10,4	4/02/2025	10.500	12.000	9.800			2,4%
13	<b>PLX</b>	Nắm giữ	39,0–39,8	10/02/2025	39.600	44.000	37.500			4,0%
14	<b>MBS</b>	Nắm giữ	27,0–27,5	11/02/2025	27.400	31.500	26.000			1,1%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
2	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
3	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
4	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
5	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
6	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
7	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
8	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
9	IDC	Cắt lỗ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
10	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%
11	PAN	Chốt lời	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400	20/01/25	25.900	15,4%
12	VGC	Chốt lời	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500	20/01/25	49.750	13,1%
13	PLX	Chốt lời	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000	22/01/25	39.900	6,7%
14	BVH	Chốt lời	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400	22/01/25	52.100	6,3%
15	BCM	Chốt lời	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900	06/02/25	72.400	4,4%
16	BAF	Chốt lời	26,8-27,3	24/01/2025	27.200	30.000	25.700	06/02/25	28.100	3,1%
17	HPG	Chốt lời	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500	10/02/25	26.500	1,9%
18	KBC	Chốt lời	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000	10/02/25	29.050	5,6%
19	NLG	Chốt lời	31,8-32,3	16/01/2025	32.200	38.000	30.400	10/02/25	34.400	6,8%
20	ACV	Chốt lời	120,0-123,0	23/01/2025	121.000	135.000	115.000	10/02/25	123.700	2,2%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.